TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:60/2023/HS-ST
Ngày 29/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Bà Nguyễn Thị Hạnh

2.Bà Hoàng Thị Thúy.

-*Thư ký phiên tòa:* Bà Kim Thị Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:56/2023/HSST, ngày 30 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:58/2023 /QĐXXST-HS ngày 14/11/2023 đối với bị cáo:

Lương Thành K, Sinh ngày 12/11/2000; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Lương Thành Ch, sinh năm 1977 (đã chết) và con bà Lý Thị Minh N1, sinh năm 1980; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án : Không.

Tiền sự: Ngày 03/8/2021 bị Chủ tịch UBND xã Thượng Nung, huyện Võ Nhai ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn. Ngày 03/11/2021 chấp hành xong.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên theo quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Bà Lê Thúy H, sinh năm 1977;

Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Nguyễn Minh N, sinh năm 2001

Địa chỉ: Tổ 17, phường HT, thành phố TN, tỉnh TN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Hoàng Văn C, sinh năm 1994;**

Địa chỉ: Tổ 3 phường PX, thành phố TN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

-Nguyễn Văn H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xóm CT, xã LH, huyện VN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

- **Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1985;**

Địa chỉ: Xóm TS, xã CĐ, huyện VN, tỉnh TN.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Nguyễn Đình T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm TrT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Lộc Văn X, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Lương Văn N, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm TrT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Lương Văn Th, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Xóm LT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Lương Ngọc C, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm TrT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN

(Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ngô Xuân H1, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm TrT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 3/2023 Lương Thành K, sinh năm 2000, nơi cư trú: xóm TT, xã TN, huyện VN có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Minh N, sinh năm 2001, nơi cư trú: tổ 17, phường HT, thành phố TN. Sáng ngày 17/4/2023 chị N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát 36D1-783.64 (là xe của anh Hoàng Văn C, sinh năm 1994, nơi cư trú: thôn PH 2, xã TX, huyện TX, tỉnh TH, chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường PX, thành phố TN, tỉnh TN - anh C chung sống như vợ chồng với chị N) đến chơi và ở tại nhà K. Đến khoảng 13 giờ ngày 18/4/2023 K cùng chị N điều khiển xe mô tô của anh C đi đến nhà anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1989, là người cùng xóm chơi, ăn cơm, uống bia cùng với anh T, anh Lương Văn N, sinh năm 1983, cũng là người cùng xóm và ông Lộc Văn X, sinh năm 1971, nơi cư trú: xóm TT, xã TN. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, tại đây K hỏi mượn điện thoại của chị N để sử dụng, chị N đồng ý và nói điện thoại đang để trong cốp xe mô tô rồi đưa chìa khóa xe cho K. K mở cốp xe thấy bên trong có 01 túi xách và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, màu đen, ốp nhựa màu trắng. K đưa lại cho chị N túi xách, còn điện thoại thì K mượn. Thấy điện thoại có mật khẩu nên K đã hỏi và được chị N cung cấp thông tin mật khẩu. K liên lạc với bạn hẹn đến khu vực Dõm thuộc xóm TT, xã TN (cách nhà anh T khoảng 02 km) để uống bia và rủ thêm chị N, anh T, ông X cùng đi uống bia. K mượn xe, điện thoại của chị N để đi mua bia. Khi đi K liên lạc với bạn thì bạn của K nói đang uống rượu tại xã SM, huyện VN nên K đã điều khiển xe đi đến xã SM nhưng không liên lạc thông báo lại với nhóm chị N. Đến khoảng 14 giờ K đi từ xã SM về xã TN, do không có tiền tiêu xài nên K đã nảy sinh ý định bán chiếc xe mô tô và điện thoại di động của chị N nhưng lúc này K chưa mang tài sản đi bán ngay mà quay trở lại nhà anh T. Khi đến cổng nhà anh T do đang có xe ô tô dừng đỗ nên K đã điều khiển xe để tại nhà anh Lương Ngọc C, sinh năm 1990, nơi cư trú: Xóm TT, xã TN rồi đi bộ đến nhà anh T. Lúc này, chị N, anh T, ông X và ông Lương Văn Th vẫn đang ăn cơm. Khi chị N hỏi về chiếc xe mô tô và điện thoại K nói xe mô tô đang để tại nhà bạn còn điện thoại di động K đang sạc ở nhà K và bảo chị N đợi ở nhà anh T để K đi đón bạn đến để chị N tin tưởng không đòi trả lại tài sản. Sau đó K đi đến nhà anh C để lấy xe đi bán, khi đến thấy anh C và anh Ngô Xuân H, sinh năm 2000, nơi cư trú xóm TT, xã TNlà bạn của K đang ở nhà, K rủ C, H đến xã TS chơi và điều khiển xe của chị N chở anh C còn anh H tự đi xe của H. Trên đường đi, K một mình vào cửa hàng mua bán điện thoại "Quang Đại" tại xóm

TS, xã CĐ, huyện VN gặp và bán cho anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1985 chiếc điện thoại SAMSUNG A12 của chị N với giá 1.200.000 đồng rồi đi mua một chiếc quần giá 270.000 đồng. Sau đó K, C, H rủ nhau về nhà H uống bia. Đến khoảng 15 giờ H nói có việc nên đi về trước còn K, C đến thác "Bẩy tầng" thuộc xã TS, huyện VN chơi. Đến khoảng 17 giờ K đưa C về nhà, sau đó K đi về nhà lấy điện thoại di động của mình và nảy sinh ý định bán xe mô tô của chị N. K tháo hai gương chiếu hậu của xe mô tô vứt xuống đoạn suối gần nhà sau đó K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36D1-783.64 trên bán cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, nơi cư trú xóm CT, xã LH, huyện VN với giá 3.000.000 đồng, khi bán xe K không lập giấy tờ mua bán rồi gọi C đến đón. Sau khi bán xe, K về ngủ tại nhà C. Do lo sợ nên K đã bỏ trốn khỏi địa phương và đã sử dụng hết số tiền bán tài sản của chị N có được. Sau đó, đến ngày 09/7/2023 K tiếp tục phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại thành phố Thái Nguyên và bị cơ quan chức năng khởi tố, điều tra và giải quyết theo quy định.

Chị N đợi không thấy K mang trả tài sản nên ngày 19/4/2023 chị N đã trình báo sự việc đến Công an xã TN. Ngày 24/4/2023 Công an xã TN chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/4/2023 Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm vật chứng và thu hồi chiếc xe mô tô HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 36D1-783.64 tại nhà anh Nguyễn Văn H2. Đối với chiếc điện thoại SAMSUNG A12, màu đen, 01 ốp nhựa màu trắng sau khi mua của K, chiều ngày 18/4/2023 anh Nguyễn Văn Tr đã bán chiếc điện thoại trên cho một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 15/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện Võ Nhai kết luận:

"- Giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave Alpha, màu sơn xanh bạc, gắn biển kiểm soát 36D1-783.64, đã qua sử dụng có giá trị còn lại thực tế là 15.333.000 đồng.

- Giá trị 01 điện thoại di động SAMSUNG A12, màu đen đã qua sử dụng có giá trị còn lại thực tế là 1.617.000 đồng.

Tổng cộng giá trị còn lại của các tài sản là: 16.950.000 đồng".

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSVN ngày 26/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lương Thành K phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng : Điểm a, khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Lương Thành K từ 18 đến 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo giá ngạch cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo K phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo mức án thấp nhất do viện Kiểm sát đề nghị để thể hiện chính sách khoan hồng của Pháp luật và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử chấp nhận và xem xét ý kiến của người bào chữa.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/4/2023 tại xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN, Lương Thành K lợi dụng mối quan hệ tình cảm nên đã mượn 01 chiếc xe mô

tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát 36D1-783.64 có giá trị 15.333.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, màu đen, ốp nhựa màu trắng có giá trị 1.617.000 đồng của chị Nguyễn Minh N (Tổng cộng giá trị của các tài sản là 16.950.000 đồng). Sau khi mượn được tài sản K đã nảy sinh ý định và đã thực hiện chiếm đoạt tài sản bằng cách bán xe mô tô cho anh Nguyễn Văn H với giá 3.000.000 đồng và bán điện thoại cho anh Nguyễn Văn Tr với giá 1.200.000 đồng rồi bỏ trốn và tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo Lương Thành K đã phạm vào tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 175 BLHS quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168,169,170,171,172,173 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả…"

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi này còn gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội nên phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo thực hiện.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện bị cáo có 01 tiền sự Ngày 03/8/2021 bị Chủ tịch UBND xã TN, huyện VN ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn. Thời hạn là 03 tháng. Hình thức cai nghiện, điều

trị nghiện: Cai nghiện tự nguyện tại gia đình. Ngày 03/11/2021 chấp hành xong,tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa tiền sự; Bị cáo không có tiền án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo Lương Thành K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 175 BLHS nhưng xét thấy bị cáo là hộ nghèo không có tài sản, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Thị Minh N có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm triệu đồng) là giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, màu đen, ốp nhựa màu trắng bị cáo đã chiếm đoạt.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát 36D1-783.64 chị N và anh Hoàng Văn C không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vì quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ nhai đã trả lại cho anh Hoàng Văn C.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét về khoản tiền 3.000.000 đồng mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu sơn xanh bạc, biển kiểm soát 36D1-783.64.

[7] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo giá ngạch cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn Tr đã mua chiếc điện thoại di động, anh Nguyễn Văn Hào đã mua xe mô tô của Lương Thành K. Quá trình giao dịch mua bán không biết các tài sản trên do K phạm tội mà có, không có hành vi hứa hẹn trước với K về việc mua các tài sản trên nên không có căn cứ xử lý đối với hành vi của anh Tr, anh H.

Đối với anh Ngô Xuân H, Lương Ngọc C đã đi cùng K khi K bán các tài sản trên. Tuy nhiên anh H, Chu đều không biết đó là tài sản do K phạm tội mà có. Đồng thời, cũng không có hành vi giúp sức K trong giao dịch bán tài sản trên nên không có căn cứ để xử lý đối với anh C, anh H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thành K phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lương Thành K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS năm 2015; Điều 357; 468; 584; 585; 586; 589 Bộ luật dân sự**:**

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Minh N giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12, màu đen, ốp nhựa màu trắng là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, tiền án phí dân sự theo giá ngạch cho bị cáo Lương Thành K.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- CCTHADS huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QVNVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- CCTHADS huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QVNVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- CCTHADS huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QVNVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- CCTHADS huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QVNVLQ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Hoàng Thị Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- CCTHADS huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền